

Nghiên cứu lợi ích ứng dụng Internet trong dạy học tại Trường Cao đẳng Nghề An Giang

*Phương Phương Thúy**

**ThS. Trường Cao đẳng Nghề An Giang*

Received: 13/8/2024; Accepted: 24/8/2024; Published: 29/8/2024

Abstract: *The Internet is an exciting global information and communication space, bringing new opportunities for education. Although research in this area is in its infancy, there is evidence that the Internet provides opportunities for teachers and students to work collaboratively using information and resources worldwide. The expanded community of scholars that teachers and students can access via the Internet can also enrich teaching and learning. For schools to fully participate in this 4.0 revolution requires a well-resourced and responsive telecommunications infrastructure, matched with ongoing training and support. It can become a super curriculum resource that reinforces and adds depth to current learning methods.*

Keywords: *Internet, education, world - wide- web, research, curriculum, learning, community.*

1. Đặt vấn đề

Internet là một hiện tượng xã hội và kỹ thuật phức tạp đang tạo ra những cơ hội mới cho việc giảng dạy và học tập. Internet là một mục tiêu đang phát triển với tốc độ nhanh về hình thức và chức năng. Cách tiếp cận là sử dụng các nghiên cứu và chương trình giảng dạy sẵn có tại trường làm minh họa cho những phát triển và đổi mới hiện tại, đồng thời là dấu hiệu cho những phát triển mới. Hy vọng kết quả của việc đánh giá sẽ khuyến khích cộng đồng nhà trường gồm giảng viên (GV), sinh viên (SV), hợp tác với nhau trong việc khám phá Internet sẽ được sử dụng trong giáo dục.

Những gì chúng ta biết hiện nay là Internet có cả lịch sử công nghệ và văn hóa, đồng thời mang lại đánh giá công bằng về tác động của Internet đối với việc học tập, cần phải theo dõi ngắn gọn cả khía cạnh công nghệ và lịch sử văn hóa về sự phát triển của cuộc cách mạng thông tin. Internet là một tập hợp lớn các mạng kết nối với nhau. Tất cả điều này đã thay đổi với sự ra đời của World Wide Web (WWW).

Trước đây, bộ mặt của Internet chỉ là văn bản đơn giản, giờ đây nó đã trở nên phong phú về mặt hình ảnh. GV, trường học và cộng đồng của SV có thể trở thành người sử dụng chương trình giảng dạy, chấp nhận tính đồng nhất của việc trở thành một môi trường học tập, hoặc SV có thể sử dụng Internet để tương tác và xây dựng về sự khác biệt.

2. Nội dung nghiên cứu

Như đã đề cập, cách tiếp cận áp dụng trong phần này là xác định các nghiên cứu liên quan đến việc sử dụng Internet trong giáo dục. Việc sử dụng các

phương tiện internet như Email, Google meet, Google from, LMS... là con số nổi bật.

2.1. Đổi mới và thay đổi trong lớp học

Mặc dù không liên quan cụ thể đến Internet nhưng Google meet cung cấp một phương pháp hữu ích nghiên cứu quá trình đổi mới và thay đổi trong lớp học. Có ý kiến cho rằng sự hiểu biết về quá trình này có thể giúp đặt nghiên cứu mà chúng tôi đang báo cáo vào một bối cảnh phát triển nào đó.

Giáo viên mới vào nghề gặp khó khăn với các công nghệ mới, cấu hình và hoạt động kỹ thuật của chúng. Sự thay đổi môi trường vật chất tạo ra các vấn đề về quản lý và tổ chức. Trong hầu hết các trường hợp, việc hướng dẫn vẫn tiếp tục, nhưng ít đề cập đến công nghệ.

Áp dụng công nghệ được sử dụng để giải quyết một khía cạnh bên lề của chương trình giảng dạy và học, trong hầu hết các môi trường giáo dục, điều này tương đương với việc hướng dẫn luyện tập và thực hành. GV thường cho rằng một số SV có biểu hiện sự cải thiện và nhìn chung có một ‘cảm giác’ tích cực đối với lớp học.

Thích ứng các hình thức giảng dạy truyền thống vẫn chiếm ưu thế trong lớp học mặc dù công nghệ này đã được chấp nhận một phần của GV hướng dẫn. GV thường nhận xét về lợi ích năng suất khi HS làm được nhiều việc hơn trong ít thời gian hơn.

GV và SV thể hiện khả năng làm chủ kỹ thuật của công nghệ. Vào thời điểm đó việc giảng dạy trong lớp được đánh thức các khả năng. Sự hợp tác giữa GV và SV nổi lên như một hoạt động quan trọng và phương

pháp tiếp cận dựa trên bài giảng mang lại cơ hội học tập đa dạng và bất ngờ. GV phản ánh về niềm tin và thực hành của họ khi họ tham gia vào các hoạt động này.

2.2. Phương pháp tiếp cận

Theo Weir, 1992 [1] nhận thấy rằng các dự án viễn thông thành công được đặc trưng bởi sự hỗ trợ của GV, chương trình giảng dạy phát triển và hỗ trợ tích cực. Gần đây các nghiên cứu chứng minh rằng công nghệ có thể tạo điều kiện thuận lợi cho các mục tiêu của trường học đồng thời là một phần không thể thiếu trong quá trình cải cách trường học. Tuy nhiên, nó đòi hỏi một cách tiếp cận hợp tác giữa GV, GV và phụ huynh. Trong khi không liên quan cụ thể đến đổi mới dựa trên Internet, những điều sau đây đã được xác định là một số chìa khóa để thành công:

- Sự tham gia mạnh mẽ của phụ huynh và cộng đồng có thể giám sát kết quả học tập của con em.
- Cơ hội cho GV mang bài giảng lên các nền tảng trực tuyến.
- Ngoài việc phát triển chuyên môn chính thức, đào tạo không chính thức thường xuyên mà cả GV và SV tham gia.
- Một chương trình đào tạo và thư viện giáo trình được xây dựng trong web của trường.

Các phương pháp tiếp cận thành công có xu hướng thu hút sự tham gia của toàn bộ cộng đồng, nhà trường, liên quan đến việc đào tạo và hỗ trợ liên tục, được tài trợ hợp lý và thừa nhận rằng GV phải được cấp quyền truy cập vào công nghệ từ nhà của họ.

2.3. Cơ sở hạ tầng truyền thông

Cơ sở hạ tầng truyền thông không đầy đủ là rào cản đáng kể cho sự phát triển [2]. Trong khi các công nghệ cấp thấp như Email có thể hoạt động trên các liên kết tốc độ thấp, nhiều công nghệ mới sự phát triển chủ yếu yêu cầu kết nối mạng tốc độ cao hơn. Thời gian tải thông tin phải được xem như một yếu tố quan trọng trong việc sử dụng hiệu quả các công nghệ này. Hãy hỏi bất kỳ GV nào đã sử dụng Internet và họ sẽ cho bạn biết rằng WWW thường là từ viết tắt của 'World Wide Wait'. Điều quan trọng cần lưu ý là khả năng kết nối nhu cầu của trường học phải là đối tượng được xem xét và đánh giá thường xuyên.

2.4. Phát triển chuyên môn

Phát triển chuyên môn rõ ràng là một yếu tố quan trọng trong việc sử dụng Internet trong lớp học. Qua đó, thấy rằng GV không thể sử dụng công nghệ phù hợp, do đó cần thử nghiệm các mô hình giảng dạy mới cho đến khi họ đã đạt đến mức độ làm chủ kỹ thuật. Rõ ràng việc đào tạo và kinh nghiệm với những công

nghệ này nên bắt đầu trong các chương trình tiền công tác nơi nhiều SV, GV có ít hoặc không có nền tảng về Email hoặc WWW. Tuy nhiên, việc phụ thuộc vào các mô hình từ trên xuống ít có khả năng thành công trong không gian đang thay đổi đó là Internet và giáo dục. Khái niệm chính thức và không chính thức đào tạo cho cả GV và SV có một số giá trị nhất định, nhưng tốc độ phát triển đang diễn ra giảm nhẹ cách tiếp cận này. Nếu đào tạo và hỗ trợ được coi là kết quả tự nhiên từ việc tham gia vào các dự án dựa trên Internet, việc phát triển chuyên môn sau đó có thể diễn ra trong bối cảnh thực tế.

Tóm lại, nghiên cứu có thể được mô tả một cách rộng rãi là các vấn đề mới nổi và phản ánh nhiều hơn các vấn đề thực hiện hơn những vấn đề liên quan đến dạy và học. Tuy nhiên, có một số xu hướng và nhu cầu quan trọng cần ra đời từ thực tế. Các xu hướng chỉ ra việc sử dụng các công nghệ dựa trên Internet như là tạo điều kiện thuận lợi hợp tác và suy ngẫm đồng thời giúp giảm thiểu cảm giác bị cô lập về mặt địa lý. Dự án Internet có xu hướng lấy SV làm trung tâm và khuyến khích chương trình giảng dạy được cả GV và HS xem như một hoạt động. Các nhu cầu liên quan đến việc cung cấp đào tạo chính quy và không chính thức liên tục, nhân lực và kỹ thuật đầy đủ, hỗ trợ và kết nối tốt ở trường và ở nhà.

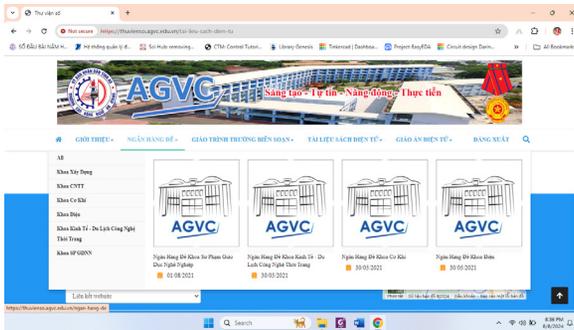
2.5. Ứng dụng internet vào thực tiễn

Trong bài viết này cung cấp một số ví dụ về thực hành chương trình giảng dạy và ứng dụng Internet để lại công việc của GV và SV. Các ví dụ được chọn dùng để minh họa một số ứng dụng từ đó thấy rằng Internet trong giáo dục và hoàn toàn không nhằm mục đích độc quyền hoặc toàn diện.

2.5.1. Internet là nguồn tài nguyên chương trình giảng dạy

Cung cấp tài nguyên qua Internet minh họa việc sử dụng Internet để phát triển chương trình giảng dạy từ trên xuống. Internet như một cuốn sách điện tử. Trong khi sự phát triển của sách điện tử nâng cao đa phương tiện sẽ xuất hiện một ứng dụng giáo dục lý tưởng của WWW. Những cuốn sách này có một số lợi thế chung so với tài liệu in truyền thống.

Đầu tiên, họ có thể tích hợp các hình minh họa âm thanh, hình ảnh phong phú để hỗ trợ văn bản. Sách điện tử là một công nghệ mới nổi và có nhiều vấn đề thiết kế giảng dạy liên quan đến thiết kế hiệu quả nhất của chúng. Tuy nhiên, có một số công trình gần đây [3, 4] xem xét sự tương tác giữa các chiến lược học tập và truy xuất thông tin trong môi trường siêu phương tiện.



Hình 2.1. Nguồn tài liệu thư viện trường cao đẳng nghề an giang

2.5.2. Internet như phòng thí nghiệm

Với vai trò là phòng thí nghiệm, Internet cung cấp những không gian học tập mang tính thử nghiệm mà thông thường sinh viên không có được. Thông qua máy chủ WWW của trường, thế giới có thể tham gia vào việc khám phá các giáo trình, tài liệu hiện đại.

Internet như phòng thí nghiệm cho phép người dùng tham gia vào các mô phỏng ở mọi nơi trên thế giới và hầu như có mặt trong những khoảnh khắc khám phá tuyệt vời. Mọi người trên toàn cầu có thể tham gia cùng các nhà khoa học với tư cách là họ thực hiện những khám phá của họ.

2.5.3. Internet là kho lưu trữ văn hóa.

Tài liệu lưu trữ về văn hóa nhân loại hiện đang được chuyển đổi thành hồ sơ kỹ thuật số và được cung cấp tới cộng đồng toàn cầu. Sự đa dạng của tài liệu được lưu trữ điện tử trên Internet được phản ánh bởi chỉ mục của Google scholar, Google meet, Google from, LMS...

Internet một thư viện mang lại cơ hội nghề nghiệp và xã hội để GV chia sẻ ý tưởng và câu chuyện về công việc của họ. Internet là Thư viện tài nguyên dành cho GV. Chỉ số Trang web Giáo dục và Tài nguyên toàn cầu là một ví dụ về nguồn thông tin tổng hợp dành cho giáo viên.

Từ trang này giáo viên có thể truy cập các liên kết đến nơi lưu trữ giáo án, tài liệu giáo trình, chuyên môn tài liệu phát triển và cập nhật về các tài nguyên tốt nhất hiện có trên trang web (<https://www.agvc.edu.vn/trung-tam-thu-vien>).

3. Kết luận

Internet là một không gian thông tin và truyền thông toàn cầu thú vị mang đến những cơ hội mới cho dạy và học. Mặc dù nghiên cứu trong lĩnh vực này không phải là mới nhưng có bằng chứng cho thấy Internet mang lại cơ hội cho GV và SV hợp tác làm việc bằng cách sử dụng thông tin và tài nguyên toàn cầu. Cộng đồng học giả mở rộng mà GV và SV có

thể truy cập bằng Internet cũng có thể làm phong phú thêm công việc dạy và học của mình. Nhiều chương trình giảng dạy và dự án giáo dục có thể được đặt trên Internet là minh chứng cho năng lực của các nhà giáo dục trong việc đổi mới và định hướng cho nền giáo dục có cơ hội do Internet mang lại dành cho trường học để tham gia đầy đủ vào cuộc cách mạng xã hội này đòi hỏi một hệ thống viễn thông có nguồn lực và đáp ứng tốt. Cơ sở hạ tầng phù hợp với đào tạo và hỗ trợ liên tục. GV và SV cần tiếp cận tốt với Internet từ cả trường học và nhà.

Internet mang lại nhiều khả năng và có nhiều lựa chọn và quyết định do cộng đồng nhà trường đưa ra về vai trò của nó trong việc dạy và học. Cố gắng miêu tả hai quỹ đạo khác nhau hiện đang được áp dụng trong sự phát triển của Internet: Internet như một môi trường; và Internet như một cộng đồng ảo hai quỹ đạo này đưa ra hai cách khác nhau để các trường có thể điều chỉnh phù hợp tiềm năng của Internet. Nó có thể trở thành một nguồn tài nguyên siêu chương trình giảng dạy giúp củng cố và bổ sung thêm chiều sâu cho hiện tại cách học tập, hoặc nó có thể là một cộng đồng ảo có cùng mối quan tâm, định hình lại chính sự hiểu biết về chương trình giảng dạy.

Tài liệu tham khảo

- [1] Weir, S. (1992). Electronic communities of learners: Fact or fiction. Cambridge: TERC Communications, 33p, ERIC Document 348 990.
- [2] Honey, M. & Henriquez, A. (1993). Telecommunications and K-12 educators: Findings from a national survey. New York: Center for Technology in Education, 95p, ERIC Document 359 923.
- [3] Astleitner, H. & Leutner, D. (1995). Learning strategies for unstructured hypermedia: A framework for theory, research, and practice. Journal of Educational Computing Research, 13 (4), 387-400.
- [4] Schroeder, E.E. & Grabowski, B.L. (1995). Patterns of exploration and learning with hypermedia. Journal of Educational Computing Research, 13 (4), 313-335.
- [5] Truy cập ngày 20-07-2024, <https://tapchicongthuong.vn/vai-tro-cua-mang-xa-hoi-doi-voi-hoc-tap-cong-tac-109004.htm>
- [6] Truy cập ngày 20-07-2024, <https://xaydungchinhsach.chinhphu.vn/loi-ich-tu-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-trong-giao-duc-119230529084942492.htm>
- [7] Truy cập ngày 24-07-2024, <http://baothang2.edu.vn/hoat-dong/loi-ich-va-tac-hai-cua-internet-va-mang-xa-hoi-den-hoc-sinh.html>